

CUỘC KHỦNG HOẢNG

"RUSSIAGATE"

DANH ĐỨC

Những tin tức thoáng qua trên truyền hình về vụ khủng hoảng giữa Mỹ - IMF và Nga về những tổ cáo rằng đồng tiền viện trợ của IMF đã bị đục khoét có thể là đủ cho khán giả truyền hình đại chúng. Song, nếu quan tâm đến công cuộc phát triển kinh tế đất nước cùng những tiếng kêu báo động về quốc nạn tham nhũng, mà Tổng bí thư Lê Khả Phieu, trong diễn văn bế mạc Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành trung ương Đảng mới đây đã nêu rõ: "Có nơi nhà nước cấp tiền hỗ trợ cho nông dân thông qua dự án nhưng có cán bộ lại ăn bớt của dân"...thì những gì xảy ra tại Nga chính là những kinh nghiệm đáng quan tâm, cho dù rằng trong khuôn khổ bài này, những thông tin, vào thời điểm này, chưa hẳn đã là đầy đủ.

TÍN DỤNG IMF BỊ ÁCH LẠI

Cho đến đầu tháng 9, cuộc khủng hoảng giữa IMF, Mỹ và Nga vẫn còn nóng bỏng. Theo Le Monde 2.9.1999, Bộ ngân khố Mỹ vẫn dứt khoát không đồng ý để cho IMF giải ngân 640 triệu USD đầu tiên của con số 4,5 tỷ USD tài trợ mà IMF trước đó vào tháng 7 đã đồng ý cấp cho Nga sau khi đã tam giác đoạn từ 18 tháng trước kể từ khi Thủ tướng Kirienko bị cách chức và thay thế bởi Thủ tướng Primakov. Bộ trưởng ngân khố Mỹ Larry Summers tuyên bố: "Chúng tôi sẽ không ủng hộ việc giải ngân sắp tới nếu như không thiết lập được một rào cản thích ứng đảm bảo rằng vốn cung cấp sẽ được sử dụng đúng đắn, và không cung cấp được cho chúng tôi một báo cáo chính xác về việc sử dụng vốn giải ngân trước đây". Lý do khiến Bộ ngân khố Mỹ cản trở việc giải ngân này là do những tổ cáo rằng một số quan chức cao cấp của Nga đã đục khoét tiền viện trợ cho Nga của IMF qua trung gian ngân hàng Bank of New York: số tiền được "tẩy rửa" ước lượng vào khoảng 4,2 tỷ USD đến 10 tỷ USD. Thế nhưng, đây không phải là ý kiến của chính "người trong cuộc" là Tổng giám đốc IMF Michel Camdessus: "IMF không thấy có bất cứ lý do gì để phong tỏa việc giải ngân này". Một "người trong cuộc khác", Thống đốc Ngân hàng trung ương Nga Viktor Gueratchenko quả quyết rằng nước Nga đã sử dụng đúng đắn đồng vốn của IMF. Bộ trưởng đặc trách quan hệ với G7 của chính phủ Nga, ông Alexandre Livchits, tuyên bố sẵn sàng cung cấp cho phía Mỹ những thông tin cần thiết về việc sử dụng vốn này trong những

năm qua. Một nhà lãnh đạo với G7, tức 7 nước trong số nhóm "các nước chủ nợ" của Nga gọi là Câu lạc bộ Pris, TT Pháp Jacques Chirac, từ Ottawa trên đường đến Moncton dự Hội nghị Thượng đỉnh Pháp ngữ VIII, đã lên tiếng bênh vực Nga, quả quyết "các tổ cáo đục khoét viện trợ của IMF không có cơ sở gì chắc chắn" và "việc trông chừng sao cho đồng tiền viện trợ được sử dụng một cách phải trái thuộc trách nhiệm của chính phủ Nga". Bộ trưởng ngoại giao Đức Joschka Fisher cũng tuyên bố: "Ý định tiếp tục cấp tín dụng cho Nga của IMF là đúng đắn". Thực hư sao? Một phái đoàn IMF đã lên đường đến Moscow để làm sáng tỏ vụ này trước khi quyết định có tiếp tục tháo khoán tín dụng cho Nga nữa hay không.

NHỮNG NGHI HOẠC ĐẦU TIÊN

Nhật báo Le Monde, trong số đề ngày 13.7.1999, đã đăng bài của hai thông tin viên báo này tại Moscow, Francois Bonnet và Agathe Duparc, nội dung trích lược như sau:

"Từ nhiều tháng qua, các quan hệ giữa Nga và định chế tài chính quốc tế bị 'nhiễm độc' bởi những kết luận của hai cuộc kiểm toán về việc quản lý trữ tệ của chính phủ Nga trong thời gian từ 1993 đến 1998, theo đó hàng trăm triệu USD đã bị "bóc hơi". Một số chứng từ cho phép nghi như thế tuy rằng tính không công khai về phía Nga không cho phép lên lời vào những chi tiết của các hoạt động tài chính đầy phức tạp này. Nội vụ đã được đề cập nhân chuyến thăm chính thức nước Nga của thủ tướng Lionel Jospin hôm 2.7. Vấn đề này thật ra đã thường xuyên được các nhà lập pháp Mỹ nêu ra. IMF tỏ ra bối rối nhưng vẫn không chịu đưa ra bất cứ loan báo công khai nào. Hội đồng quản trị của IMF, thoạt đầu dự định sẽ nhóm tại Washington hôm 14.7, đã phải dời lại đến 20.7 để thông qua việc tháo khoán ngân khoản 4,5 tỷ USD cho Nga. IMF đợi các kết luận kiểm toán của Ngân hàng trung ương Nga do công ty kiểm toán Price Waterhouse Coopers thực hiện (công ty này đang hoạt động tại VN, chú thích của người viết) cũng như văn bản 'Tuyên cáo về chính sách

kinh tế' chung của chính phủ và Ngân hàng trung ương Nga. Những yếu tố điều tra ban đầu, được chuyển qua IMF, đã buộc Thủ trưởng tài chính Oleg Viouguine, phải thừa nhận rằng IMF đã yêu cầu phía Nga giải thích rõ hơn về một số vụ việc,

trong đó có vụ, theo kết quả kiểm toán, Ngân hàng trung ương Nga đã kê khai với IMF không đúng sự thật số trữ tệ của mình, khai thấp đi những 1 tỷ USD (khai thấp, "kể khổ"...đang xin cấp tín dụng nhiều hơn, chủ thích của người viết). Ngoài ra, còn nhiều vụ việc khác. Viktor Guerachtchenko, từng lãnh đạo Ngân hàng trung ương Nga cho đến năm 1994, đã chối bỏ toàn bộ các cáo buộc "đục khoét" này cũng như từ chối không cho công khai hóa các kết quả kiểm toán. Thật ra, các "hành vi đầy nghi hoặc" của Ngân hàng trung ương Nga đã bị kiểm sát trưởng Iouri Skouratov công bố trong một thư gửi đến viện Douma hôm 1.2, theo đó, ông này, bị cách chức ngay sau đó, cho biết rằng từ 1993 đến 1998, Ngân hàng trung ương Nga đã giao việc quản lý có thể là toàn bộ hoặc ít nhất cũng là một phần trữ tệ của mình cho một công ty tài chính offshore tên là Fimaco, có trụ sở tại hòn đảo Jersey thuộc Anh, "một thiên đường thuế khóa". Công ty Fimaco, với số vốn kê khai chỉ là 1.000 USD, đã được uỷ quyền quản lý các nguồn trữ tệ, tín dụng từ IMF và công trái của Nga lên đến 50 tỷ USD.

Công ty Price Waterhouse Coopers đã tiến hành hai cuộc kiểm toán, một nơi những hoạt động của công ty Fimaco, một nơi việc quản lý khoản tín dụng 4,8 tỷ USD đã tháo khoán vào tháng 7.1998 với mục đích hỗ trợ Nga cải cách kinh tế. Có đến 3,8 tỷ trên tổng số tiền này sau đó đã được ném vào việc bảo vệ đồng rúp trước việc phá giá đồng rúp hôm 17.8 năm đó. Hôm 5.7 Viktor Guerachtchenko quả quyết rằng "tiền của IMF đã được sử dụng một cách đúng quy định" và rằng "mọi việc với công ty Fimaco đều đã là bình thường"...Cựu bộ trưởng tài chính Boris Fidorov cho biết công ty Fimaco đã tạo điều kiện cho một số quan chức hưởng một số lợi nhuận đáng kể. Đại biểu viện Douma, Nikolai Gontchar, sau nhiều tháng truy lục dữ liệu, đã chứng minh được rằng từ ngày 29.2 đến 28.5.1996, Ngân hàng trung ương Nga đã chuyển 885 triệu USD cho công ty Fimaco. Số tiền này sau đó đã quay trở lại Nga qua ngã hai

ngân hàng "con" của Ngân hàng trung ương Nga là Eurobank và Eurofinance. Fimaco trả lãi cho số tiền ký thác này chỉ 5% trong khi đó lãi suất thực tế trên thị trường các GKO (trái phiếu) vào thời điểm đó lên đến 200%, tức Fimaco "vay vốn" với lãi suất 5% để sau đó hốt bạc trên thị trường GKO đến 40 lần nhiều hơn. Thị trường GKO lại do chính Viktor Guerachtchenko sáng lập. Đại biểu viện Douma Gontchar kết luận: "Chỉ trong năm 1996, lợi nhuận thu về đã lên đến hàng tỷ USD. Vấn đề là ai đã hưởng lợi? Tôi khó lòng tin được rằng IMF đã lại không hay biết gì về vụ này". Trong quá khứ, những vụ kiểm toán Ngân hàng trung ương Nga, ngay từ năm 1993, 1994 đã cho phép cách giác những hoạt động với công ty Fimaco. Theo đại biểu Goutchar, các hoạt động của thị trường GKO còn tiếp tục cho đến mùa hè 1998, điều đó cho phép việc thanh toán các trái phiếu đảo hạn bằng chính nguồn tín dụng của IMF được đem ra sử dụng với mục đích bảo vệ đồng rúp. Đến ngày 17.8.1998, chính phủ Nga mới quyết định phong tỏa việc chi trả các trái phiếu này, lúc đó đã lên đến 40 tỷ USD".

Có thể tóm tắt như sau vụ việc này, nếu tin rằng đó là sự thật: qua công ty Fimaco, người ta đã sử dụng (?) vốn vay của IMF để "đầu tư" mua các trái phiếu có lãi suất được chi trả là 200% trong khi lãi suất (mà Fimaco) phải trả cho Ngân hàng trung ương chỉ là 5%. Lãi dễ lãi, chỉ từ đồng vốn vay vài trăm triệu ban đầu (885 triệu), người ta đã hy vọng bòn rút đến trên 40 tỷ USD, nếu như được chi trả hết. Tất nhiên, 40 tỷ USD chỉ là số tiền bị đóng băng vào ngày 17.8.1998, chứ đã có những trái phiếu đã được chi trả từ trước rồi.

CHÍNH IMF PHẢI THỪA NHẬN

Không chỉ mỗi tờ *Le Monde* mà còn cả các báo khác như *Libération*, trong các số 27.8.1999, 30.8.1999, đặc biệt trong số 31.8.1999 (với 5 bài cùng một lúc) và sau đó cũng đã tường thuật lại chi tiết nội vụ và bình luận về sự kiện mà theo báo này là vì nhằm mục đích ổn định chính trị tại Nga, trong những năm qua, cụ thể là chính phủ Eltsine, mà các nước phương Tây đã "nhắm mắt" làm ngơ việc một phần ngân khoản viện trợ lọt vào túi một số người. Báo chí Mỹ cũng không kém sôi nổi về vụ này. Sau đó là phản ứng của Bộ trưởng Ngân khố Larry Summers, như đã nêu trên. Trong một phỏng vấn trên tuần báo *Newsweek*, Phụ tá ngoại trưởng Mỹ Strobe Talbott đã nhìn nhận rằng: "Ngay từ đầu, chúng tôi đã biết rằng tội ác và tham nhũng là một vấn đề khổng lồ và là một trở ngại nghiêm trọng cho cuộc cải cách ở Nga". Nếu theo dõi báo chí Mỹ, có thể

thấy vụ tai tiếng này, gọi là Russiagate, đang là một đòn mả các đối thủ của Phó tổng thống Al Gore tung ra nhằm triệt hạ uy tín của ông này trước khi chiến dịch tranh cử tổng thống bắt đầu vào năm tới, do lẽ ông Al Gore, trong quá khứ trực tiếp phụ trách "hỗ trợ" Nga. Kinh tế và chính trị luôn quện vào nhau, điều đó có thể thấy qua vụ Russiagate này. Chính vì thế mà tờ *New York Times* số 31.8.1999 đã phân bua: "Tòa Bạch ốc sẽ vô trách nhiệm nếu như đã không từng cung cấp sự giúp đỡ của mình cho chính phủ Nga đầu tiên được dân chúng bầu lên" (tức chính phủ Eltsine). Những trò chơi dân chủ và cải cách đều có cái giá của nó, có điều chính dân chúng cuối cùng là người phải trả giá.

Trong một thông cáo về ngày 2.8.1999 (có thể truy cập trên mạng), Hội đồng quản trị IMF đã đề cập như sau về vụ này: "Các giám đốc (của IMF) bày tỏ sự không hài lòng mạnh mẽ trước việc phát hiện ra rằng những giao dịch tài chính của Ngân hàng trung ương Nga qua công ty Fimaco... Các giám đốc cảm nhận rằng các giao dịch này đã tạo nên một giai đoạn thiếu hợp tác cần bắt từ phía giới hữu trách (Nga) đồng thời vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của Nga đối với quỹ. Các giám đốc, qua nhấn mạnh rằng sự tương trình trung thực với IMF và các quan hệ hợp tác với IMF là thiết yếu trong khi làm việc với Quỹ, mạnh mẽ yêu cầu giới hữu trách Nga tiến hành những biện pháp phòng ngừa sự tái diễn những vấn đề tương tự..."

Trong một phỏng vấn dành cho tờ *Libération*, số ra ngày 31.8.1999, Tổng giám đốc IMF đã nhìn nhận: "Quá thật, tôi không hoan khi thấy IMF bị nêu danh bên cạnh lũ mafia và các bè phái cầm quyền ở Nga. Lẽ ra, chúng tôi đã có thể làm gì khác hơn là công bố những dính chính. Nói cho cùng, bọn mafia các loại nay đều phải ý thức rằng chúng không còn yên thân được nữa trong các ngân hàng phương Tây... Hai cuộc kiểm toán của công ty Price Waterhouse Coopers cho phép xác định hai điều: (1) Các tổ cáo những lạm một phần tín dụng IMF trong năm 1998 là dựa trên những cơ sở giả tạo; (2) Đáng bận tâm hơn, là việc Ngân hàng trung ương Nga đã nói dối chúng tôi về tình hình trữ tệ năm 1996 cùng các hoạt động giao dịch này, hợp pháp song lại là giấu diếm, với công ty Fimaco... Từ lâu, chúng tôi đã trực giác, nếu không nói là đã có bằng chứng, rằng đã có những sai phạm mang tính mafia. Song không phải cả nước Nga đều là mafia. Tôi thừa nhận rằng vào đầu những năm 90, chúng tôi đã có những ảo tưởng về thực trạng nước Nga. Chúng tôi đã không nhìn thấy rằng chính sự

tan rã bộ máy Cộng sản lại chính là sự tan rã nhà nước Nga. Sự cố này chính là một mũi dao đâm sâu vào hợp đồng giữa IMF và nước Nga, tuy chúng tôi không nghĩ sẽ ngưng hợp tác với nước Nga".

Qua phát biểu trên của Tổng giám đốc IMF, có thể thấy rằng cho đến năm 1998, mọi việc bị tố cáo đều đã là có thật.

BÀI HỌC CÓ THỂ RÚT RA

Có thể rút ra gì từ bài học Russiagate? Tất nhiên, không thể so sánh với nước Nga. Nhưng, ít nhất cũng có thể thấy:

1. Đục khoét của công luận là một cám dỗ rình rập trong thời buổi tranh tối tranh sáng khi mà những kỷ cương của nền kinh tế chỉ huy không còn nữa trong khi những quy luật của nền kinh tế thị trường vẫn chưa được thiết lập.

2. Tình trạng không công khai tạo điều kiện cho mọi sự đục khoét. Đặc biệt, trong giai đoạn mà cổ phần hóa đang được đẩy nhanh cùng với sự ra đời của những công ty kinh doanh cổ phần đầu tiên, có thể dự báo một cách nghi ngờ về tính hiệu quả của thị trường tương lai này vì lẽ cổ phần hóa chỉ có thể thanh công trên cơ sở tính công khai. Khi hiệu quả quản lý xí nghiệp (được cổ phần hóa) cứ kín như bưng, làm sao có thể tạo được niềm tin mà mong bán được cổ phiếu? Tính công khai đó, trong một góc nhìn nào đó, có thể khởi đầu bằng việc làm sao chuyển thanh toán bằng tiền mặt qua thanh toán bằng chuyển khoản, ngay cả nơi người tiêu thụ bình thường. Lẽ ra, ngành ngân hàng, trong hơn 10 năm đổi mới vừa qua, đã có thể tạo được thói quen sử dụng ngân phiếu thay cho tập quán sử dụng tiền mặt, mà thật ra đã không phải là xa lạ gì ít nhất ở thành phố này. Việc thuế GTGT còn lắm nhiều khe cũng có phần do việc buôn bán chưa trên cơ sở thanh toán bằng ngân phiếu, vốn là cơ sở cho mọi kiểm tra tài chính sau này.

3. Tình trạng thiếu kiểm tra một cách có trách nhiệm từ các cấp thẩm quyền luôn tạo điều kiện cho mọi sự đục khoét. Các vụ án kinh tế "đau đớn" vừa qua cho thấy rõ đâu là hiệu quả của tính kiểm tra trong các ngành then chốt như ngân hàng, hải quan...

4. Những đục khoét có liên quan đến nguồn vốn vay nước ngoài (IMF, WB...) đều có nguy cơ bị phanh phui từ bên ngoài và hậu quả của nó là không lường, kể cả hậu quả chính trị...

5. Cần luôn ý thức đây là sự khác biệt trong "thân phận" giữa người đi vay và các chủ nợ để đừng chỉ trách tại sao IMF hoặc các định chế, tổ chức quốc tế khác "can thiệp" quá đời. Vấn đề là đừng bao giờ để cho thiên hạ có cơ để can thiệp vào công việc của mình.